

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 12 - 01 - 2022
V/v tranh chấp xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Yến Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Kim Lân

Bà Nguyễn Huỳnh Hưởng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 455/2021/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2021 về việc “Tranh chấp xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 284/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Võ Thị Mỹ V** – sinh năm 1991. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Khánh A xã K, huyện C, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Minh N**, sinh năm 1982. (Có mặt)

Địa chỉ: Khóm 7, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Võ Thị Mỹ V trình bày:

- Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Minh N do mai mối và tự tìm hiểu nhau và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 206 ngày 13/9/2018. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu rất hạnh phúc nhưng thời gian sau thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, nhiều lần cố gắng hàn gắn nhưng không được. Do đó, bà và ông N đã ly thân từ tháng 01 năm 2019. Nay yêu cầu được ly hôn với ông N.

- Về con chung: Không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà sơ thẩm bị đơn ông Nguyễn Minh N trình bày:

- Về hôn nhân: Thống nhất như bà V trình bày về thời điểm chung sống, kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Sông Đốc. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, về sau vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm không thể hàn gắn, nay ông đồng ý ly hôn với bà V.

- Về con chung: Không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Võ Thị Mỹ V khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn ông Nguyễn Minh N, hiện đang cư trú tại địa chỉ Khóm 7, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Võ Thị Mỹ V có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà V.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa bà Võ Thị Mỹ V và ông Nguyễn Minh N được xác lập vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời theo quy định nên hôn nhân của ông, bà là hợp pháp. Quá trình chung sống, bà V xác định vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, dẫn đến cuộc sống không hạnh phúc, vợ chồng đã ly thân từ tháng 01/2019 đến nay, không thể hàn gắn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông N. Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay, ông N thống nhất về thời điểm kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn và xác nhận vợ chồng đã ly thân từ năm 2019 như bà V trình bày, quá trình chung sống vợ chồng không có con chung, tài sản chung và nợ chung. Nay ông đồng ý ly hôn với bà V.

Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân của bà V và ông N đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của bà Võ Thị Mỹ V, cho bà V ly hôn với ông Nguyễn Minh N là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, bà Võ Thị Mỹ V và ông Nguyễn Minh N không có con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà V và ông N xác định về tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp, đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu về phần tài sản và nợ thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Nguyên đơn bà Võ Thị Mỹ V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Các điều 147, 227, 228, 235 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 53, Điều 56 và 57 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Mỹ V, cho bà Võ Thị Mỹ V ly hôn với ông Nguyễn Minh N.

2. Về con chung: Bà Võ Thị Mỹ V và ông Nguyễn Minh N không có con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Võ Thị Mỹ V và ông Nguyễn Minh N xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Võ Thị Mỹ V phải chịu 300.000 đồng, đã qua bà V có dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004177 ngày 29/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bà Võ Thị Mỹ V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Trần Văn Thời
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Yến Phương